ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NA RÌ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 312 /KH-UBND	*Na Rì, ngày 22 tháng 9 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện mô hình "Bình dân học vụ số" tại thôn Đoàn Kết và mô hình "Chuyển đổi số" tại thôn Yến Lạc

Căn cứ Kế hoạch số 206/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 126/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Na Rì về chuyển đổi số trên địa bàn xã Na Rì năm 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 27/3/2026 của Ủy ban nhân dân xã Na Rì về triển khai thực hiện Đề án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030, năm 2026 trên địa bàn xã Na Rì;

Căn cứ Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 22/8/2026 của Ủy ban nhân dân xã Na Rì về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã Na Rì năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Na Rì ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện mô hình "Bình dân học vụ số" tại thôn Đoàn Kết và mô hình "Chuyển đổi số" tại thôn Yến Lạc, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các chủ trương, nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; từng bước nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn xã.

Hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số và dịch vụ số thiết yếu trong đời sống; hình thành thói quen sử dụng công nghệ số trong thực hiện thủ tục hành chính, giao dịch, thanh toán, học tập, lao động, sản xuất và tiếp cận thông tin.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và lực lượng nòng cốt tại thôn trong tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số, chủ động tham gia môi trường số.

Tạo mô hình thực tiễn để đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm, duy trì và từng bước nhân rộng các cách làm phù hợp về phổ cập kỹ năng số và chuyển đổi số cộng đồng trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

Việc triển khai các mô hình phải thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn, lấy người dân làm trung tâm, ưu tiên các nội dung thiết yếu, dễ tiếp cận và có khả năng áp dụng thường xuyên trong đời sống.

Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, tiến độ và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện.

Tổ chức hướng dẫn theo phương châm "cầm tay chỉ việc", chú trọng thực hành trực tiếp; quan tâm hỗ trợ người cao tuổi, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ và các đối tượng còn hạn chế về kỹ năng số.

Gắn việc triển khai mô hình với các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2026 của xã; bảo đảm có kết quả cụ thể, thiết thực, có khả năng duy trì và phát huy hiệu quả sau thời gian triển khai.

Bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; đồng thời nâng cao kỹ năng nhận diện, phòng tránh các nguy cơ, hành vi lừa đảo và mất an toàn trên môi trường mạng.

Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tổng hợp những cách làm hiệu quả để xem xét duy trì và nhân rộng trên địa bàn xã.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thời gian, tiến độ thực hiện

Tháng 9/2026: Chuẩn bị các điều kiện triển khai mô hình; rà soát đối tượng, nội dung, tài liệu và cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ tập huấn và hướng dẫn người dân.

Tháng 10/2026: Tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện mô hình "Bình dân học vụ số" tại thôn Đoàn Kết và mô hình "Chuyển đổi số" tại thôn Yến Lạc; tập trung hướng dẫn, thực hành các kỹ năng số thiết yếu, sử dụng nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các nội dung phù hợp với nhu cầu của người dân.

Tháng 11 - 12/2026: Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hành, sử dụng các kỹ năng và dịch vụ số; theo dõi, tổng hợp kết quả và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Năm 2027: Duy trì hoạt động của các mô hình; thường xuyên tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân theo nhu cầu thực tế; củng cố hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, đánh giá kết quả và đề xuất duy trì, nhân rộng các nội dung phù hợp.

2. Bảo đảm phương tiện, trang thiết bị phục vụ triển khai mô hình

Cung cấp cho thôn Đoàn Kết 01 máy tính, 01 máy in để phục vụ triển khai mô hình "Bình dân học vụ số"; hỗ trợ người dân học tập, thực hành kỹ năng số, truy cập nền tảng "Bình dân học vụ số", tra cứu thông tin và thực hiện các dịch vụ số, dịch vụ công trực tuyến.

Cung cấp cho thôn Yến Lạc 01 máy tính, 01 máy in để phục vụ triển khai mô hình "Chuyển đổi số"; hỗ trợ người dân tra cứu thông tin, thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tiếp cận và sử dụng các nền tảng, tiện ích số.

Việc quản lý, sử dụng máy tính, máy in bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả; giao Trưởng thôn phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng quản lý,

bảo quản và tổ chức khai thác, sử dụng phục vụ người dân.

3. Mô hình "Bình dân học vụ số" tại thôn Đoàn Kết

3.1. Học tập, phổ cập kỹ năng số trên nền tảng "Bình dân học vụ số"

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân biết và truy cập nền tảng "Bình dân học vụ số" tại địa chỉ **https://binhdanhocvuso.gov.vn**.

Hướng dẫn người dân đăng nhập, lựa chọn nội dung học tập phù hợp và thực hiện các bài học, nội dung phổ cập kỹ năng số trên nền tảng.

Khuyến khích người dân chủ động tự học, tự rèn luyện kỹ năng số; ưu tiên hướng dẫn trực tiếp đối với người cao tuổi, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ và người chưa thành thạo sử dụng thiết bị số.

3.2. Sử dụng VNeID và các tiện ích số thiết yếu

Hướng dẫn người dân cài đặt, đăng nhập và sử dụng ứng dụng VNeID; khai thác các tiện ích được tích hợp trên ứng dụng phù hợp với nhu cầu.

Hướng dẫn sử dụng VNeID trong thực hiện các giao dịch, thủ tục và tiện ích số theo quy định.

Phối hợp với Công an xã trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng VNeID gắn với thực hiện Đề án 06.

3.3. Sử dụng dịch vụ công trực tuyến

Hướng dẫn người dân nhận biết thủ tục hành chính có thể thực hiện trực tuyến và lựa chọn hình thức thực hiện phù hợp.

Hướng dẫn các thao tác cơ bản: đăng nhập, xác thực, kê khai thông tin, chuẩn bị và tải hồ sơ điện tử, nộp hồ sơ, theo dõi tình trạng giải quyết và nhận kết quả.

Hướng dẫn thanh toán trực tuyến phí, lệ phí đối với các thủ tục có phát sinh.

3.4. Thanh toán không dùng tiền mặt

Hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản ngân hàng, ứng dụng ngân hàng số, mã QR và các phương thức thanh toán điện tử phù hợp.

Khuyến khích sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt trong mua bán hàng hóa, thanh toán dịch vụ, điện, nước và các giao dịch thiết yếu.

Hướng dẫn kiểm tra thông tin giao dịch, bảo vệ tài khoản; nhận biết và phòng tránh các hình thức giả mạo, lừa đảo trong thanh toán trực tuyến.

3.5. Khai thác thông tin chính thống và bảo đảm an toàn trên môi trường mạng

Hướng dẫn người dân tìm kiếm, khai thác thông tin trên Internet; ưu tiên các nguồn thông tin chính thống của cơ quan nhà nước.

Hướng dẫn kiểm tra, đối chiếu thông tin trước khi chia sẻ; không đăng tải, chia sẻ thông tin chưa được kiểm chứng.

Phổ biến kỹ năng nhận diện, phòng tránh lừa đảo trực tuyến; bảo vệ dữ liệu cá nhân, tài khoản và thông tin riêng tư.

Hướng dẫn ứng xử văn minh, có trách nhiệm trên mạng xã hội.

3.6. Sử dụng các nền tảng số phục vụ đời sống, học tập, sản xuất và kinh doanh

Hướng dẫn khai thác các nền tảng số phục vụ giáo dục, y tế, bảo hiểm, lao động, việc làm và các nhu cầu thiết yếu trong đời sống.

Đối với hộ sản xuất, kinh doanh, hướng dẫn bước đầu sử dụng các nền tảng số phục vụ quảng bá sản phẩm, tìm kiếm thông tin thị trường, giá cả, thời tiết, kỹ thuật sản xuất và kết nối tiêu thụ sản phẩm.

Khuyến khích người dân từng bước hình thành thói quen sử dụng các dịch vụ số thay cho phương thức thực hiện thủ công khi có điều kiện.

3.7. Bước đầu tiếp cận và sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo

Tuyên truyền, hướng dẫn người dân biết về một số công cụ trí tuệ nhân tạo thông dụng, phù hợp với nhu cầu học tập, lao động và đời sống.

Hướng dẫn sử dụng AI ở mức độ phù hợp, chú trọng kiểm tra thông tin do AI cung cấp, không cung cấp thông tin cá nhân, dữ liệu nhạy cảm cho các công cụ AI khi chưa bảo đảm yêu cầu về an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Khuyến khích cán bộ, đoàn viên, hội viên và người dân có khả năng công nghệ hỗ trợ cộng đồng tiếp cận, sử dụng AI an toàn, có trách nhiệm.

4. Mô hình "Chuyển đổi số" tại thôn Yến Lạc

4.1. Xây dựng hạ tầng số

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông rà soát chất lượng phủ sóng di động, Internet; đề xuất nâng cấp, bổ sung hạ tầng tại các khu vực còn hạn chế, phù hợp khả năng đầu tư của doanh nghiệp.

Khuyến khích bố trí điểm hỗ trợ để người dân tra cứu thông tin, thực hiện dịch vụ công trực tuyến; trường hợp có điều kiện, bố trí máy tính, máy in dùng chung tại thôn.

Khuyến khích người dân sử dụng điện thoại thông minh, Internet và các ứng dụng số phục vụ đời sống, sản xuất, kinh doanh.

Tổ chức tuyên truyền, tập huấn về chuyển đổi số, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

4.2. Phát triển kinh tế số

a) Ứng dụng thương mại điện tử và quảng bá sản phẩm

Rà soát các sản phẩm đặc trưng, nông sản, sản phẩm OCOP của thôn; hướng dẫn hộ sản xuất, hộ kinh doanh có nhu cầu từng bước ứng dụng nền tảng số để giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

Hướng dẫn tạo lập tài khoản phù hợp, chụp ảnh, viết nội dung, xây dựng video ngắn và đăng tải thông tin sản phẩm trên các nền tảng số, mạng xã hội hoặc sàn thương mại điện tử theo quy định.

Khuyến khích áp dụng truy xuất nguồn gốc, xây dựng và quảng bá thương hiệu sản phẩm khi đủ điều kiện; tăng khả năng tiếp cận thị trường thông qua môi trường số.

b) Thanh toán số

Khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt trong mua bán hàng hóa, dịch vụ, thanh toán điện, nước và các dịch vụ thiết yếu.

Phối hợp với ngân hàng, doanh nghiệp viễn thông và đơn vị liên quan hướng dẫn người dân sử dụng thẻ, chuyển khoản, mã QR và các phương thức thanh toán điện tử an toàn.

Tuyên truyền người dân kiểm tra thông tin người nhận trước khi chuyển tiền, bảo mật mã OTP, mật khẩu và thông tin tài khoản.

4.3. Phát triển xã hội số

a) Giao tiếp, tương tác với người dân

Thiết lập hoặc củng cố kênh thông tin phù hợp của thôn trên nền tảng số để kịp thời tuyên truyền chủ trương, chính sách, hoạt động của chính quyền và các thông tin thiết yếu đến người dân.

Khuyến khích tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân qua các kênh số phù hợp; đồng thời hướng dẫn người dân sử dụng đúng kênh, cung cấp thông tin cần thiết và bảo đảm an toàn dữ liệu.

b) Giáo dục, y tế và tiện ích số

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân, phụ huynh và học sinh tiếp cận, sử dụng các ứng dụng số phục vụ giáo dục theo hướng dẫn của ngành.

Khuyến khích người dân tiếp cận, sử dụng các tiện ích y tế số, hồ sơ sức khỏe điện tử và các nền tảng số phục vụ chăm sóc sức khỏe khi được triển khai.

Hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh, hợp tác xã quan tâm xây dựng, quảng bá thương hiệu và hình ảnh sản phẩm, dịch vụ trên môi trường số.

4.4. Phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng

Tổ công nghệ số cộng đồng là lực lượng trực tiếp tuyên truyền, hướng dẫn và hỗ trợ người dân thực hiện các nội dung của mô hình.

Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng chủ động nắm bắt nhu cầu, khó khăn của người dân; hỗ trợ theo phương châm dễ hiểu, dễ thực hiện, ưu tiên những nội dung người dân có nhu cầu sử dụng thường xuyên.

Định kỳ tổng hợp số liệu, kết quả, khó khăn, vướng mắc và đề xuất nội dung cần hỗ trợ để báo cáo Trưởng thôn và UBND xã.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn kinh phí được giao cho Phòng Văn hóa - Xã hội tại Quyết định số 768/QĐ-UBND ngày 19/12/2025 của UBND xã Na Rì về việc giao dự toán ngân sách nhà nước xã Na Rì năm 2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn các thôn và lực lượng tham gia thực hiện đúng mục tiêu, nội dung đề ra.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan trong việc hỗ trợ hạ tầng, nền tảng, kỹ năng số và các nội dung phát triển kinh tế số, xã hội số.

Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; tham mưu đánh giá mô hình và đề xuất duy trì, nhân rộng.

2. Công an xã Na Rì

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID và các tiện ích phù hợp; hỗ trợ thực hiện các nội dung liên quan Đề án 06.

Phối hợp tuyên truyền về an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân; cảnh báo các phương thức, thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, phối hợp giải đáp các vướng mắc phát sinh trong quá trình nộp hồ sơ.

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội triển khai tuyên truyền về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản định danh điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu phù hợp phục vụ đánh giá kết quả thực hiện mô hình.

4. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách và nội dung Kế hoạch, chủ động phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ các thôn thực hiện những nội dung chuyển đổi số thuộc lĩnh vực chuyên môn; bảo đảm thiết thực, tránh chồng chéo.

5. Trưởng thôn Đoàn Kết, Trưởng thôn Yến Lạc

Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này.

Phối hợp với Chi bộ thôn, Ban Công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia các hoạt động chuyển đổi số; đề xuất các giải pháp phù hợp để nâng cao hiệu quả triển khai tại thôn.

Tổ chức tuyên truyền, vận động người dân tích cực ứng dụng các nền tảng số, tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số phục vụ đời sống, sản xuất kinh doanh.

Thường xuyên nắm tình hình, tổng hợp khó khăn, vướng mắc và báo cáo UBND xã để kịp thời xem xét, giải quyết.

6. Các ngân hàng, doanh nghiệp viễn thông và đơn vị liên quan

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản ngân hàng, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số an toàn.

Phối hợp rà soát, nâng cao chất lượng hạ tầng viễn thông, Internet và hỗ trợ kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thuộc lĩnh vực của đơn vị.

Việc phối hợp, hỗ trợ thực hiện trên cơ sở chức năng, điều kiện và thỏa thuận hợp pháp của các bên; không làm phát sinh nhiệm vụ hoặc chi phí ngoài quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện mô hình "Bình dân học vụ số" tại thôn Đoàn Kết và mô hình "Chuyển đổi số" tại thôn Yến Lạc của Ủy ban nhân dân xã Na Rì./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, Thoilt.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ NA RÌ T.THÁI NGUYÊN

Nông Thị Tuyên